

Bản án số: 35/2019/HS-PT
Ngày 08 - 04 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Văn Mỹ
Các Thẩm phán: Ông Cao Văn Tám
Ông Bùi Anh Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Thị Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 18/2019/TLPT-HS ngày 19 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ do có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 18 tháng 01 năm 2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1972, tại Phước L, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp Bình T, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn U và bà Trương Thị K; có vợ và 01 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2018 đến nay, (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Ông Nguyễn Văn U, sinh năm 1942. Địa chỉ: Ấp Bình T, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/10/2018, bị cáo Nguyễn Văn Đ đến nhà bà Nguyễn Thị U (em ruột bị cáo) ở ấp Bình T, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu để dự cúng cơm mẹ ruột. Trong lúc ngồi uống rượu, bị cáo Nguyễn Văn Đ nhìn thấy trên nền nhà cũ của bị cáo có nhiều cây khoai mì

do ông Nguyễn Văn U trông. Vì thế, bị cáo Nguyễn Văn Đ đi đến nhổ vút bỏ 14 gốc khoai mì nêu trên. Lúc này, ông Nguyễn Văn U phát hiện nên cầm cây gỗ, loại cây đổ vuông để nhằm mục đích đánh bị cáo Nguyễn Văn Đ. Thấy vậy, bị cáo Nguyễn Văn Đ chạy về hướng trụ sở ấp Bình T khoảng 100m, ông U đuổi theo không kịp nên quay về và bị cáo Nguyễn Văn Đ cũng đi theo ông U. Thấy bị cáo Nguyễn Văn Đ quay lại phía sau ông Nguyễn Văn U tiếp tục cầm cây rượt để đánh bị cáo nhưng không đuổi kịp nên quay về nhà. Đồng thời, bị cáo Nguyễn Văn Đ cũng quay lại theo ông U. Khi đi đến trước cửa nhà ông U bị cáo Nguyễn Văn Đ chấp hai tay lại và nói “cha ơi, con lại cha” rồi quay đi ra lộ. Liền đó, ông Nguyễn Văn U từ phía sau dùng cây gỗ loại đổ vuông đánh trúng vào đùi bị cáo Nguyễn Văn Đ, bị ông U đánh bị cáo Nguyễn Văn Đ quay người lại trong tư thế đối diện với ông U rồi dùng tay trái đánh mạnh một đấm vào phần xương đòn trái của ông U, rồi tiếp tục đánh vào má trái, miệng, sau gáy làm ông U té ngã xuống đất rồi bỏ đi.

Sau khi bị đánh, ông Nguyễn Văn U được người nhà đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Phước L. Ngày 24/10/2018 ông Nguyễn Văn U có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Văn Đ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 184/TgT ngày 30/10/2018 của Trung tâm giám định pháp y tỉnh Bạc Liêu, kết luận Nguyễn Văn U:

- Gãy kín 1/3 giữa xương đòn trái, can xấu. Tỷ lệ 16%. Vật gây thương tích là vật tày.

- Đau nhẹ ở má trái và môi trên má trái sưng nề nhẹ má trái, môi trên bên trái: Theo thông tư 20 không quy định. Vật gây thương tích là vật tày.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 16%.

Tại Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số 4526/C09B ngày 12/11/2018 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: Gãy kín 1/3 giữa xương đòn trái của ông Nguyễn Văn U là do vật tày tác động tạo ra. Nếu dùng sức lực của tay nắm đánh từ ngoài vào gây ra được tổn thương gãy xương đòn.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời điểm chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 25/10/2018.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 29/01/2019, bị hại Nguyễn Văn U kháng cáo yêu cầu cho bị cáo Nguyễn Văn Đ được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về hình thức: Xét kháng cáo của bị hại còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Hành vi dùng tay đánh vào người bị hại gây thương tích của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo hưởng án treo của bị hại thấy rằng, bị cáo bị xét xử theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, có khung hình phạt từ 02-06 năm tù, bị cáo chỉ có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đồng thời bị cáo phải chịu 01 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Phạm tội đối với người đủ 70 tuổi trở lên*”, nên án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là phù hợp. Tuy nhiên, giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ cha con ruột, bị hại kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, sửa một phần án sơ thẩm theo hướng chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, giảm hình phạt cho bị cáo xuống còn 02 năm tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại Nguyễn Văn U đã được tổng đạt thủ tục xét xử hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Tuy nhiên, bị cáo yêu cầu xét xử vắng mặt bị hại và sự vắng mặt của bị hại không ảnh hưởng đến việc xét xử. Do vậy, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án theo qui định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Văn Đ xác định thương tích của bị hại Nguyễn Văn U do chính bị cáo dùng tay gây ra, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 24/10/2018, tại ấp Bình T, xã Vĩnh Phú T, huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn Văn Đ có hành vi dùng tay trái đánh vào phần xương đòn trái, má trái, miệng, sau gáy ông Nguyễn Văn U, là cha ruột bị cáo, hậu quả ông Nguyễn Văn U bị thương tích theo kết luận giám định là 16%. Do đó, việc điều tra, truy tố và xét xử sơ thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn Đ về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng quy định pháp luật, không xét xử oan cho bị cáo.

[2] Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi và năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp và hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự, vì vậy bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra.

[3] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng hành vi của bị cáo là nguy hiểm đáng kể cho xã hội, bị cáo thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp gây tổn hại đến sức khỏe của ông U, hành vi của bị cáo là xem thường pháp luật và sức khỏe của người khác, nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo để răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đánh giá, tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng, phù hợp với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội. Trước khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, ông U (cha ruột của bị cáo) đã có hành vi xâm hại đến sức khỏe của bị cáo, nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội có một phần lỗi của bị hại. Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm áp dụng các tình tiết giảm nhẹ mà bị cáo được hưởng như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, án sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án 02 năm 06 tháng tù là có phần nghiêm khắc so với mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

[4] Xét kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U xin cho bị cáo được hưởng án treo, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội; Không những xâm hại đến sức khỏe của bị hại, là người đã có công sinh trưởng ra mình, mà còn làm mất an ninh trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự và gây nguy hiểm cao cho xã hội, cho nên việc cho bị cáo hưởng án treo không đảm bảo được tính răn đe và phòng ngừa tội phạm. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại về nội dung này.

[5] Như đã phân tích, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận quan điểm của Viện kiểm sát cũng như chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, sửa một phần án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu đối với bị cáo không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[7] Bị hại Nguyễn Văn U kháng cáo được chấp nhận một phần nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại Nguyễn Văn U, sửa một phần Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu về hình phạt.

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”

2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm i khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ 02 (hai) năm tù. Thời điểm chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 25/10/2018.

3. Về án phí: Áp dụng các điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị hại Nguyễn Văn U không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số: 03/2019/HS-ST ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Phước L, tỉnh Bạc Liêu không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02b);
- VKSND huyện Phước L (01b);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ CA tỉnh Bạc Liêu (01b);
- TAND huyện Phước L (01b);
- CQĐT huyện Phước L (01b);
- Chi cục THADS huyện Phước L (01b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (01b);
- Bị cáo (01b);
- Bị hại (01b);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Châu Văn Mỹ